|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG | **ĐÁP ÁN KẾT THÚC HỌC PHẦN** |
| **KHOA LUẬT** | Học kỳ: | **1** | Năm học: | **2021 - 2022** |
| Mã học phần: | Tên học phần: **LỊCH SỬ NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT (Thi lần 2)** | Tín chỉ: **02** | Khóa: ……. |
| Mã nhóm lớp HP: | 211\_DLK0030\_01 | - Đề thi số:  | **02** | - Mã đề thi:  | **02** |
| Thời gian làm bài: |  60 phút |
| Hình thức thi: | **Tự luận (Sinh viên được sử dụng tài liệu)** |

Nội dung đáp án đề thi

**Câu 1: Nhận định đúng/ sai (6 điêm)**

 - Mỗi câu trả lời đúng 0,5 điểm, giải thích đúng 0,5 điểm

 **1. Chính phủ là cơ quan nắm quyền lập pháp trong tổ chức bộ máy nhà nước tư sản Anh.**

 **Sai.** Gợi ý giải thích: Nghị viện là cơ quan nắm quyền lập pháp, Chính phủ là cơ quan nắm quyền hành pháp trong bộ máy nhà nước tư sản Anh.

 **2. Đại lý tự là cơ quan giám sát trung ương và địa phương dưới thời nhà Nguyễn (1802-1884).**

 **Sai.** Gợi ý giải thích: Đô sát viện là cơ quan giám sát trung ương và địa phương dưới thời nhà Nguyễn (1802-1884).

 **3. Do Nam Kỳ là thuộc địa của Pháp nên người đứng đầu bộ máy cai trị ở Nam kỳ là thống sứ.**

 **Sai.** Gợi ý giải thích: Người đứng đầu bộ máy cai trị ở Nam Kỳ là thống đốc Nam kỳ.

 **4. Pháp luật phương Đông cổ đại chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của tập quán và tôn giáo.**

 **Đúng.** Gợi ý giải thích: Dẫn giải các ví dụ trong bộ luật Hamurabi (Lưỡng Hà), bộ luật Manu (Ấn Độ).

 **5. Nho giáo là hệ tư tưởng duy nhất được áp dụng trong** **pháp luật phong kiến Trung Quốc.**

 **Sai.** Gợi ý giải thích: Tư tưởng pháp luật kết hợp trong đó cả Đức trị và Pháp trị​.

 **6. Pháp luật thời kỳ Lê sơ bảo vệ sự bình đẳng một cách tương đối giữa vợ và chồng.**

 **Đúng.** Gợi ý giải thích:Quy định về nghĩa vụ giữa vợ và chồng: phải chung sống tại một nơi và phải có trách nhiệm với nhau (các điều 321 và 308, 309), không được ngược đãi vợ (điều 482), nghĩa vụ chung thủy (điều 401, 405), nghĩa vụ để tang nhau (các điều 2, 7).

**Câu 2: Anh/chị hãy trình bày những cải cách trong tổ chức bộ máy nhà nước thời kỳ vua Lê Thánh Tông (1460-1527)? (4 điểm)**

Gợi ý trả lời:

- Giới thiệu sơ lược về cải cách của Lê Thánh Tông (0,5 điểm)

 - Nguyên nhân cải cách (1 điểm)

 - Chủ trương cải cách (0,5 điểm)

 - Nguyên tắc cải cách (1 điểm)

 - Nhận xét, đánh giá (1 điểm)

 *Ngày biên soạn:* 18/10/2021

**Giảng viên biên soạn đề thi:** ThS. Từ Minh Thuận

*Ngày kiểm duyệt: 26/10/2021*

**Trưởng Bộ môn kiểm duyệt đề thi:** PGS.TS Phan Quang Thịnh